

*Đông Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2021*

Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1985

Địa chỉ: 4.7 Lô A chung cư Bình Trưng Đ, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

**Bị đơn:** Chị Hồ Thị T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: khu phố Nh, thị trấn R T, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213 khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hồng T và chị Hồ Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng T và chị Hồ Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hồng T và chị Hồ Thị T thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng Tiến Đ, sinh ngày 26/01/2010. Ly hôn anh, chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Đ cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp

đường nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Anh T, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Hồng T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2019/0008674 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND tỉnh
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Xuân, huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Cao Văn Tuấn**